**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**

**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**

**Sàigòn 1998**

**--- o0o ---**

**Tập 13**

**Quyển Thứ 325**

**Hội Thứ Nhất**

**PHẨM BỒ-TÁT TRỤ**

**Thứ 48 - 2**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, mình nên khởi pháp vô vong thất, cũng khuyên người khởi pháp vô vong thất, hằng chính xưng nêu pháp vô vong thất, vui mừng khen ngợi kẻ khởi pháp vô vong thất. Mình nên khởi tánh hằng trụ xả, cũng khuyên người khởi tánh hằng trụ xả, hằng chính xưng nêu pháp khởi tánh hằng trụ xả, vui mừng khen ngợi kẻ khởi tánh hằng trụ xả.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, mình nên nhiếp thọ tròn đủ lượng sống lâu, cũng khuyên người nhiếp thọ tròn đủ lượng sống lâu, hằng chính xưng nêu pháp nhiếp thọ tròn đủ lượng sống lâu, vui mừng khen ngợi kẻ nhiếp thọ tròn đủ lượng sống lâu.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mình nên quay xe pháp, cũng khuyên người quay xe pháp, hằng chính xưng nêu pháp quay xe pháp, vui mừng khen ngợi kẻ quay xe pháp.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, mình nên nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ, cũng khuyên người nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ, hằng chính xưng nêu pháp nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ, vui mừng khen ngợi kẻ nhiếp hộ Chánh pháp khiến trụ.**

**Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, đem vô sở đắc làm phương tiện, hãy làm như thế.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát nên học Bát-nhã Ba-la-mật-đa thẳm sâu phương tiện khéo léo như thế. Nếu học như thế là pháp năng an trụ, sở an trụ. Nếu học như thế, an trụ như thế, thời đối sắc được không ngăn ngại, đối thọ tưởng hành thức được không ngăn ngại. Đối nhãn xứ được không ngăn ngại, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ được không ngăn ngại. Đối sắc xứ được không ngăn ngại, đối thanh hương vị xúc pháp xứ được không ngăn ngại.**

**Đối nhãn giới được không ngăn ngại, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý giới được không ngăn ngại. Đối sắc giới được không ngăn ngại, đối thanh hương vị xúc pháp giới được không ngăn ngại. Đối nhãn thức giới được không ngăn ngại, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới được không ngăn ngại. Đối nhãn xúc được không ngăn ngại, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc được không ngăn ngại. Đối nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ được không ngăn ngại, đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ được không ngăn ngại.**

**Đối địa giới được không ngăn ngại, đối thủy hỏa phong không thức giới được không ngăn ngại. Đối vô minh được không ngăn ngại, đối hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử được không ngăn ngại.**

**Đối lìa hại sanh mệnh được không ngăn ngại, đối lìa chẳng cho mà lấy và dục tà hạnh, lời hư dối, lời dữ tợn, lời chia rẽ, lời dơ dáy, tham dục, giận dữ, tà kiến được không ngăn ngại.**

**Đối bốn tĩnh lự được không ngăn ngại, đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định được không ngăn ngại. Đối Bố thí Ba-la-mật-đa được không ngăn ngại, đối Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa được không ngăn ngại.**

**Đối nội không được không ngăn ngại, đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không được không ngăn ngại.**

**Đối chơn như được không ngăn ngại, đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới được không ngăn ngại.**

**Đối bốn niệm trụ được không ngăn ngại, đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi được không ngăn ngại. Đối khổ thánh đế được không ngăn ngại, đối tập diệt đạo thánh đế được không ngăn ngại.**

**Đối tám giải thoát được không ngăn ngại, đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ được không ngăn ngại. Đối không giải thoát môn được không ngăn ngại, đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn được không ngăn ngại.**

**Đối Cực hỷ địa được không ngăn ngại, đối Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa được không ngăn ngại.**

**Đối năm nhãn được không ngăn ngại, đối sáu thần thông được không ngăn ngại. Đối tam-ma-địa môn được không ngăn ngại, đối đà-la-ni môn được không ngăn ngại.**

**Đối Phật mười lực được không ngăn ngại, đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng được không ngăn ngại. Đối quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi được không ngăn ngại. Đối biết khổ, dứt tập, chứng diệt, tu đạo không ngăn ngại.**

**Đối quả Dự lưu không ngăn ngại, đối quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán được không ngăn ngại. Đối Độc giác Bồ-đề được không ngăn ngại. Đối vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh được không ngăn ngại. Đối nghiêm tịnh cõi Phật được không ngăn ngại, đối thành thục hữu tình được không ngăn ngại, đối khởi Bồ-tát thần thông được không ngăn ngại. Đối nhất thiết trí được không ngăn ngại, đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí được không ngăn ngại. Đối dứt tập khí tất cả phiền não nối nhau được không ngăn ngại.**

**Đối pháp vô vong thất được không ngăn ngại, đối tánh hằng trụ xả được không ngăn ngại. Đối tròn đủ lượng sống lâu được không ngăn ngại. Đối quay xe pháp được không ngăn ngại. Đối Chánh pháp trụ được không ngăn ngại. Sở dĩ vì sao?**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này từ ngằn mé trước đối nay chẳng nhiếp thọ sắc, chẳng nhiếp thọ thọ tưởng hành thức. Chẳng nhiếp thọ nhãn xứ, chẳng nhiếp thọ nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ. Chẳng nhiếp thọ sắc xứ, chẳng nhiếp thọ thanh hương vị xúc pháp xứ.**

**Chẳng nhiếp thọ nhãn giới, chẳng nhiếp thọ nhĩ tỷ thiệt thân ý giới. Chẳng nhiếp thọ sắc giới, chẳng nhiếp thọ thanh hương vị xúc pháp giới. Chẳng nhiếp thọ nhãn thức giới, chẳng nhiếp thọ nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới. Chẳng nhiếp thọ nhãn xúc, chẳng nhiếp thọ nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc. Chẳng nhiếp thọ nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, chẳng nhiếp thọ nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Chẳng nhiếp thọ địa giới, chẳng nhiếp thọ thủy hỏa phong không thức giới. Chẳng nhiếp thọ vô minh, chẳng nhiếp thọ hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử. Chẳng nhiếp thọ lìa hại sanh mệnh, chẳng nhiếp thọ lìa chẳng cho mà lấy và dục tà hạnh, lời hư dối, lời dữ tợn, lời chia rẽ, lời dơ dáy, tham dục, giận dữ, tà kiến.**

**Chẳng nhiếp thọ bốn tĩnh lự, cũng chẳng nhiếp thọ bốn vô lượng, bốn vô sắc định. Chẳng nhiếp thọ Bố thí Ba-la-mật-đa, chẳng nhiếp thọ Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Chẳng nhiếp thọ nội không, chẳng nhiếp thọ ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không.**

**Chẳng nhiếp thọ chơn như, chẳng nhiếp thọ pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới.**

**Chẳng nhiếp thọ bốn niệm trụ, chẳng nhiếp thọ bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi. Chẳng nhiếp thọ khổ thánh đế, chẳng nhiếp thọ tập diệt đạo thánh đế.**

**Chẳng nhiếp thọ tám giải thoát, chẳng nhiếp thọ tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ. Chẳng nhiếp thọ không giải thoát môn, chẳng nhiếp thọ vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Chẳng nhiếp thọ Cực hỷ địa, chẳng nhiếp thọ Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa. Chẳng nhiếp thọ năm nhãn, chẳng nhiếp thọ sáu thần thông. Chẳng nhiếp thọ tam-ma-địa môn, chẳng nhiếp thọ đà-la-ni môn.**

**Chẳng nhiếp thọ Phật mười lực, chẳng nhiếp thọ bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Chẳng nhiếp thọ quán thuận nghịch mười hai nhánh duyên khởi. Chẳng nhiếp thọ biết khổ, dứt tập, chứng diệt, tu đạo.**

**Chẳng nhiếp thọ quả Dự lưu, chẳng nhiếp thọ quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Chẳng nhiếp thọ Độc giác Bồ-đề. Chẳng nhiếp thọ vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh. Chẳng nhiếp thọ nghiêm tịnh cõi Phật, chẳng nhiếp thọ thành thục hữu tình, chẳng nhiếp thọ Bồ-tát thần thông.**

**Chẳng nhiếp thọ nhất thiết trí, đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí. Chẳng nhiếp thọ tập khí tất cả phiền não nối nhau. Chẳng nhiếp thọ pháp vô vong thất, chẳng nhiếp thọ tánh hằng trụ xả. Chẳng nhiếp thọ lượng sống lâu, chẳng nhiếp thọ quay xe pháp, chẳng nhiếp thọ Chánh pháp trụ. Vì cớ sao?**

**Thiện Hiện! Sắc chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu sắc chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải sắc. Thọ tưởng hành thức chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu thọ tưởng hành thức chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải thọ tưởng hành thức.**

**Thiện Hiện! Nhãn xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhãn xứ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhãn xứ. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ.**

**Thiện Hiện! Sắc xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu sắc xứ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải sắc xứ. Thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu thanh hương vị xúc pháp xứ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải thanh hương vị xúc pháp xứ.**

**Thiện Hiện! Nhãn giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhãn giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhãn giới. Nhĩ tỷ thiệt thân ý giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhĩ tỷ thiệt thân ý giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhĩ tỷ thiệt thân ý giới.**

**Thiện Hiện! Sắc giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu sắc giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải sắc giới. Thanh hương vị xúc pháp giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu thanh hương vị xúc pháp giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải thanh hương vị xúc pháp giới.**

**Thiện Hiện! Nhãn thức giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhãn thức giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhãn thức giới. Nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới.**

**Thiện Hiện! Nhãn xúc chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhãn xúc chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhãn xúc. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc.**

**Thiện Hiện! Nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ. Nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ.**

**Thiện Hiện! Địa giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu địa giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải địa giới. Thủy hỏa phong không thức giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu thủy hỏa phong không thức giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải thủy hỏa phong không thức giới.**

**Thiện Hiện! Vô minh chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu vô minh chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải vô minh. Hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu hành cho đến lão tử chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải hành cho đến lão tử.**

**Thiện Hiện! Lìa hại sanh mệnh chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu lìa hại sanh mệnh chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải lìa hại sanh mệnh. Lìa chẳng cho mà lấy và dục tà hạnh chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu lìa chẳng cho mà lấy và dục tà hạnh chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải lìa chẳng cho mà lấy và dục tà hạnh.**

**Thiện Hiện! Lìa lời hư dối chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu lìa lời hư dối chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải lìa lời hư dối. Lìa lời dữ tợn, lời chia rẽ, lời dơ dáy chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu lìa lời dữ tợn, lời chia rẽ, lời dơ dáy chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải lìa lời dữ tợn, lời chia rẽ, lời dơ dáy.**

**Thiện Hiện! Lìa tham dục chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu lìa tham dục chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải lìa tham dục. Lìa giận dữ, tà kiến chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu lìa giận dữ, tà kiến chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải lìa giận dữ, tà kiến.**

**Thiện Hiện! Sơ tĩnh lự chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu sơ tĩnh lự chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải sơ tĩnh lự. Đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tĩnh lự chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tĩnh lự chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải đệ nhị, đệ tam, đệ tứ tĩnh lự.**

**Thiện Hiện! Từ vô lượng chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu từ vô lượng chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải từ vô lượng. Bi hỷ xả vô lượng chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu bi hỷ xả vô lượng chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải bi hỷ xả vô lượng.**

**Thiện Hiện! Không vô biên xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu không vô biên xứ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải không vô biên xứ. Thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tưởng phi phi tưởng xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tưởng phi phi tưởng xứ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải thức vô biên xứ, vô sở hữu xứ, phi tưởng phi phi tưởng xứ.**

**Thiện Hiện! Bố thí Ba-la-mật-đa chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Bố thí Ba-la-mật-đa chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Bố thí Ba-la-mật-đa. Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện! Nội không chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nội không chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nội không. Ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không.**

**Thiện Hiện! Chơn như chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu chơn như chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải chơn như. Pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu pháp giới cho đến bất tư nghì giới chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải pháp giới cho đến bất tư nghì giới.**

**Thiện Hiện! Bốn niệm trụ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu bốn niệm trụ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải bốn niệm trụ. Bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi.**

**Thiện Hiện! Khổ thánh đế chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu khổ thánh đế chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải khổ thánh đế. Tập diệt đạo thánh đế chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu tập diệt đạo thánh đế chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải tập diệt đạo thánh đế.**

**Thiện Hiện! Tám giải thoát chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu tám giải thoát chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải tám giải thoát. Tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ.**

**Thiện Hiện! Không giải thoát môn chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu không giải thoát môn chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải không giải thoát môn. Vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu vô tướng, vô nguyện giải thoát môn chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải vô tướng, vô nguyện giải thoát môn.**

**Thiện Hiện! Cực hỷ địa chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Cực hỷ địa chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Cực hỷ địa. Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm huệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện huệ địa, Pháp vân địa chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Ly cấu địa cho đến Pháp vân địa.**

**Thiện Hiện! Năm nhãn chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu năm nhãn chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải năm nhãn. Sáu thần thông chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu sáu thần thông chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải sáu thần thông.**

**Thiện Hiện! Tam-ma-địa môn chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu tam-ma-địa môn chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải tam-ma-địa môn. Đà-la-ni môn chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu đà-la-ni môn chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải đà-la-ni môn.**

**Thiện Hiện! Phật mười lực chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Phật mười lực chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Phật mười lực. Bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.**

**Thiện Hiện! Quán thuận quán nghịch mười hai nhánh duyên khởi chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu quán thuận quán nghịch mười hai nhánh duyên khởi chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải quán thuận quán nghịch mười hai nhánh duyên khởi.**

**Thiện Hiện! Biết khổ, dứt tập, chứng diệt, tu đạo chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu biết khổ, dứt tập, chứng diệt, tu đạo chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải biết khổ, dứt tập, chứng diệt, tu đạo.**

**Thiện Hiện! Quả Dự lưu chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu quả Dự lưu chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải quả Dự lưu. Quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán.**

**Thiện Hiện! Độc giác Bồ-đề chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Độc giác Bồ-đề chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Độc giác Bồ-đề.**

**Thiện Hiện! Vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải vào ngôi Bồ-tát Chánh tánh ly sanh.**

**Thiện Hiện! Nghiêm tịnh cõi Phật chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nghiêm tịnh cõi Phật chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nghiêm tịnh cõi Phật. Thiện Hiện! Thành thục hữu tình chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu thành thục hữu tình chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải thành thục hữu tình.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát thần thông chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Bồ-tát thần thông chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Bồ-tát thần thông.**

**Thiện Hiện! Nhất thiết trí chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu nhất thiết trí chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải nhất thiết trí. Đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí.**

**Thiện Hiện! Dứt tập khí tất cả phiền não nối nhau chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu dứt tập khí tất cả phiền não nối nhau chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải dứt tập khí tất cả phiền não nối nhau.**

**Thiện Hiện! Pháp vô vong thất chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu pháp vô vong thất chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải pháp vô vong thất. Tánh hằng trụ xả chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu tánh hằng trụ xả chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải tánh hằng trụ xả.**

**Thiện Hiện! Tròn đủ lượng sống lâu chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu tròn đủ lượng sống lâu chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải tròn đủ lượng sống lâu.**

**Thiện Hiện! Quay xe pháp chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu quay xe pháp chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải quay xe pháp.**

**Thiện Hiện! Chánh pháp trụ chẳng khá nhiếp thọ vậy, nếu Chánh pháp trụ chẳng khá nhiếp thọ thời chẳng phải Chánh pháp trụ.**

**Khi thuyết phẩm Bồ-tát Trụ này, một vạn hai ngàn Bồ-tát Ma-ha-tát được vô sanh pháp nhẫn.**

**Hội Thứ Nhất**

**PHẨM**

**BẤT THỐI CHUYỂN**

**Thứ 49 - 1**

**Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát có hành nào, có trạng nào, có tướng nào? Chúng tôi làm sao biết đấy là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng như thật biết các bậc Dị sanh, các bậc Thanh văn, các bậc Độc giác, các bậc Bồ-tát, các bậc Như Lai. Các bậc như thế đối trong các pháp chơn như không biến khác, không phân biệt, đều không hai không hai phần. Bồ-tát Ma-ha-tát này dù như thật ngộ vào các pháp chơn như, mà các pháp chơn như không sở phân biệt, vì đem vô sở đắc làm phương tiện vậy. Bồ-tát Ma-ha-tát này đã như thật ngộ vào các pháp chơn như rồi, dù nghe chơn như cùng tất cả pháp không hai không riêng mà không nghi trệ. Vì cớ sao? Vì chơn như cùng tất cả pháp chẳng thể nói một khác, cùng chẳng cùng vậy. Bồ-tát Ma-ha-tát này trọn chẳng khinh vậy mà thốt ra lời nói, hễ thốt ra lời nói đều dẫn đến nghĩa lợi. Nếu không nghĩa lợi trọn chẳng thốt lời. Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng xem thấy kia tốt xấu hay dở, bình đẳng thương xót mà vì thuyết pháp.**

**Thiện Hiện! Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát có tất cả các hành trạng tướng như thế thảy, nên đem các hành trạng tướng như thế, biết đấy là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Lại đem hành nào, trạng nào, tướng nào, biết đấy là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng quán tất cả pháp vô hành, vô trạng, vô tướng; phải biết đấy là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa với Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Nếu tất cả pháp vô hành, vô tướng, vô trạng, Bồ-tát Ma-ha-tát này với pháp nào thối chuyển nên gọi là Bất thối chuyển?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối sắc thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối thọ tưởng hành thức thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh sắc vô sở hữu, tự tánh thọ tưởng hành thức cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối nhãn xứ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh nhãn xứ vô sở hữu. Tự tánh nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối sắc xứ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối thanh hương vị xúc pháp xứ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh sắc xứ vô sở hữu, tự tánh thanh hương vị xúc pháp xứ cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát đối nhãn giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhĩ tỷ thiệt thân ý giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh nhãn giới vô sở hữu, tự tánh nhĩ tỷ thiệt thân ý giới cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối sắc giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối thanh hương vị xúc pháp giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh sắc giới vô sở hữu, tự tánh thanh hương vị xúc pháp giới cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát đối nhãn thức giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh nhãn thức giới vô sở hữu, tự tánh nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối nhãn xúc thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh nhãn xúc vô sở hữu, tự tánh nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ vô sở hữu, tự tánh nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối địa giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối thủy hỏa phong không thức giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh địa giới vô sở hữu, tự tánh thủy hỏa phong không thức giới vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đó chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối vô minh thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh vô minh vô sở hữu, tự tánh hành cho đến lão tử cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đó chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối Bố thí Ba-la-mật-đa thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh Bố thí Ba-la-mật-đa vô sở hữu; tự tánh Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này đối trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối nội không thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh nội không vô sở hữu, tự tánh ngoại không cho đến vô tánh tự tánh không cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong ấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối chơn như thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh chơn như vô sở hữu, tự tánh pháp giới cho đến bất tư nghì giới cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối bốn niệm trụ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh bốn niệm trụ vô sở hữu, tự tánh bốn chánh đoạn cho đến tám thánh đạo chi cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đấy chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối khổ thánh đế thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối tập diệt đạo thánh đế thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh khổ thánh đế vô sở hữu, tự tánh tập diệt đạo thánh đế cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối bốn tĩnh lự thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối bốn vô lượng, bốn vô sắc định thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh bốn tĩnh lự vô sở hữu; tự tánh bốn vô lượng, bốn vô sắc định cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tám giải thoát thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh tám giải thoát vô sở hữu; tự tánh tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối không giải thoát môn thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối vô tướng, vô nguyện giải thoát môn thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh không giải thoát môn vô sở hữu; tự tánh vô tướng, vô nguyện giải thoát môn cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối năm nhãn thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối sáu thần thông thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh năm nhãn vô sở hữu, tự tánh sáu thần thông cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tam-ma-địa môn thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối đà-la-ni môn thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh tam-ma-địa môn vô sở hữu, tự tánh đà-la-ni môn cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối Phật mười lực thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh Phật mười lực vô sở hữu; tự tánh bốn vô sở úy cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối quả Dự lưu thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh quả Dự lưu vô sở hữu, tự tánh quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối Độc giác Bồ-đề thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh Độc giác Bồ-đề vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối nhất thiết trí thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh nhất thiết trí vô sở hữu; tự tánh đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối bậc Dị sanh thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Đối bậc Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh bậc Dị sanh vô sở hữu; tự tánh bậc Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát, Như Lai cũng vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này với trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thối chuyển nên gọi Bất thối chuyển. Vì cớ sao? Thiện Hiện! Tự tánh Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề vô sở hữu. Bồ-tát Ma-ha-tát này đối trong đây chẳng trụ nên gọi thối chuyển.**

**Lại nữa Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát trọn chẳng ưa xem hình tướng lời nói của ngoại đạo, Sa-môn, Bà-la-môn thảy. Các Sa-môn, Bà-la-môn kia thảy, với pháp sở tri thật biết, thật thấy, hoặc năng thi thiết kiến Chánh pháp, quyết không có lẽ ấy. Thiện Hiện! Nếu trọn nên các hành tướng trạng như thế, phải biết đấy là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Lại nữa Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát, đối Phật khéo thuyết pháp luận tạng, thâm sanh tin hiểu, trọn không nghi hoặc. Không có giới cấm thủ, chẳng đọa ác kiến. Chẳng lấy các việc cát tường của thế tục cho là thanh tịnh. Trọn chẳng lễ kính các thứ thiên thần, như các thế gian ngoại đạo thờ phụng. Cũng trọn chẳng đem các món tràng hoa, hương xoa, hương bột thảy, áo mặc, chuỗi anh lạc, tràng phan, bảo cái, kỹ nhạc, đèn sáng mà cúng dường thiên thần và các ngoại đạo. Thiện Hiện! Nếu trọn nên các hành trạng tướng như thế, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển, Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng sanh trong địa ngục, bàng sanh, quỷ giới, a-tố-lạc, cũng chẳng sanh nơi chủng tộc ti tiện, nghĩa là làm hàng thịt, gánh thây người chết thảy, trọn chẳng thiếu nam căn, biến hình, không hình, hai hình và thân nữ nhân. Cũng lại chẳng bị thân mù, điếc, câm, ngọng, tay chân co quắp, hủi lác, lùn xấu thảy. Cũng lại chẳng sanh chỗ không có thời giờ rảnh. Thiện Hiện! Nếu trọn nên các hành trạng tướng như thế, phải biết đây là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát thường ưa thọ hành mười thiện nghiệp đạo: Mình lìa hại sanh mệnh, cũng khuyên người lìa hại sanh mệnh, hằng chính xưng nêu pháp lìa hại sanh mệnh, vui mừng khen ngợi kẻ lìa hại sanh mệnh. Mình lìa chẳng cho mà lấy, cũng khuyên người lìa chẳng cho mà lấy, hằng chính xưng nêu pháp lìa chẳng cho mà lấy, vui mừng khen ngợi kẻ lìa chẳng cho mà lấy. Mình lìa dục tà hạnh, cũng khuyên người lìa dục tà hạnh, hằng chính xưng nêu pháp lìa dục tà hạnh, vui mừng khen ngợi kẻ lìa dục tà hạnh. Mình lìa lời hư dối, cũng khuyên người lìa lời hư dối, hằng chính xưng nêu pháp lìa lời hư dối, vui mừng khen ngợi kẻ lìa lời hư dối. Mình lìa lời dữ tợn, cũng khuyên người lìa lời dữ tợn, hằng chính xưng nêu pháp lìa lời dữ tợn, vui mừng khen ngợi kẻ lìa lời dữ tợn. Mình lìa lời chia rẽ, cũng khuyên người lìa lời chia rẽ, hằng chính xưng nêu pháp lìa lời chia rẽ, vui mừng khen ngợi kẻ lìa lời chia rẽ. Mình lìa lời dơ dáy, cũng khuyên người lìa lời dơ dáy, hằng chính xưng nêu pháp lìa lời dơ dáy, vui mừng khen ngợi kẻ lìa lời dơ dáy. Mình lìa tham dục, cũng khuyên người lìa tham dục, hằng chính xưng nêu pháp lìa tham dục, vui mừng khen ngợi kẻ lìa tham dục. Mình lìa giận dữ, cũng khuyên người lìa giận dữ, hằng chính xưng nêu pháp lìa giận dữ, vui mừng khen ngợi kẻ lìa giận dữ. Mình lìa tà kiến, cũng khuyên người lìa tà kiến, hằng chính xưng nêu pháp lìa tà kiến, vui mừng khen ngợi kẻ lìa tà kiến. Bồ-tát Ma-ha-tát này cho đến trong mộng cũng chẳng hiện khởi mười ác nghiệp đạo, huống ở lúc tỉnh thức. Thiện Hiện! Nếu trọn nên các hành trạng tướng như thế, phải biết đấy là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát khắp vì nhiêu ích tất cả hữu tình, hằng tu Bố thí Ba-la-mật-đa. Khắp vì nhiêu ích tất cả hữu tình hằng tu Tịnh giới Ba-la-mật-đa. Khắp vì nhiêu ích tất cả hữu tình hằng tu An nhẫn Ba-la-mật-đa. Khắp vì nhiêu ích tất cả hữu tình hằng tu Tinh tiến Ba-la-mật-đa. Khắp vì nhiêu ích tất cả hữu tình hằng tu Tĩnh lự Ba-la-mật-đa. Khắp vì nhiêu ích tất cả hữu tình hằng tu Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Thiện Hiện! Nếu trọn nên các hành trạng tướng như thế, phải biết đấy là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát với các giáo pháp thanh tịnh thọ trì, suy nghĩ, đọc tụng, rốt ráo thông lợi. Nghĩa là Khế kinh, Ứng tụng, Biệt ký, Phúng tụng, Tự thuyết, Duyên khởi, Bổn sự, Bổn sanh, Phương quảng, Hy pháp, Thí dụ, Luận nghị. Đem các pháp như thế, thường vui bố thí tất cả hữu tình, hằng tác nghĩ này: Làm sao phải khiến các loài hữu tình cầu nguyện Chánh pháp đều được đầy đủ. Lại đem căn lành pháp thí như thế cùng hữu tình đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Thiện Hiện! Nếu trọn nên các hành trạng tướng như thế, phải biết đấy là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Nếu vị Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát, đối Phật sở thuyết pháp môn thẳm sâu, trọn chẳng sanh nghi hoặc do dự.**

**Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Duyên nào Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát, đối Phật sở thuyết pháp môn thẳm sâu, trọn chẳng sanh nghi hoặc do dự?**

**Phật nói: Thiện Hiện! Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng thấy có pháp khá nghi hoặc do dự. Nghĩa là chẳng thấy có sắc, cũng chẳng thấy có thọ tưởng hành thức khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có nhãn xứ, cũng chẳng thấy có nhĩ tỷ thiệt thân ý xứ khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có sắc xứ, cũng chẳng thấy có thanh hương vị xúc pháp xứ khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.**

**Chẳng thấy có nhãn giới, cũng chẳng thấy có nhĩ tỷ thiệt thân ý giới khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có sắc giới, cũng chẳng thấy có thanh hương vị xúc pháp giới khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có nhãn thức giới, cũng chẳng thấy có nhĩ tỷ thiệt thân ý thức giới khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có nhãn xúc, cũng chẳng thấy có nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có nhãn xúc làm duyên sanh ra các thọ, cũng chẳng thấy có nhĩ tỷ thiệt thân ý xúc làm duyên sanh ra các thọ khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.**

**Chẳng thấy có địa giới, cũng chẳng thấy có thủy hỏa phong không thức giới khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có vô minh, cũng chẳng thấy có hành, thức, danh sắc, lục xứ, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.**

**Chẳng thấy có Bố thí Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy có Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.**

**Chẳng thấy có nội không, cũng chẳng thấy có ngoại không, nội ngoại không, không không, đại không, thắng nghĩa không, hữu vi không, vô vi không, tất cánh không, vô tế không, tán không, vô biến dị không, bổn tánh không, tự tướng không, cộng tướng không, nhất thiết pháp không, bất khả đắc không, vô tánh không, tự tánh không, vô tánh tự tánh không khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.**

**Chẳng thấy có chơn như; cũng chẳng thấy có pháp giới, pháp tánh, bất hư vọng tánh, bất biến dị tánh, bình đẳng tánh, ly sanh tánh, pháp định, pháp trụ, thật tế, hư không giới, bất tư nghì giới khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.**

**Chẳng thấy có bốn niệm trụ, cũng chẳng thấy có bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy đẳng giác chi, tám thánh đạo chi khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có khổ thánh đế, cũng chẳng thấy có tập diệt đạo thánh đế khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.**

**Chẳng thấy có bốn tĩnh lự, cũng chẳng thấy có bốn vô lượng, bốn vô sắc định khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có tám giải thoát, cũng chẳng thấy có tám thắng xứ, chín thứ đệ định, mười biến xứ khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.**

**Chẳng thấy có năm nhãn, cũng chẳng thấy có sáu thần thông khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có tam-ma-địa môn, cũng chẳng thấy có đà-la-ni môn khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có Phật mười lực, cũng chẳng thấy có bốn vô sở úy, bốn vô ngại giải, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.**

**Chẳng thấy có quả Dự lưu, cũng chẳng thấy có quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có Độc giác Bồ-đề khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự. Chẳng thấy có nhất thiết trí, cũng chẳng thấy có đạo tướng trí, nhất thiết tướng trí khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.**

**Chẳng thấy có bậc Dị sanh, cũng chẳng thấy có bậc Thanh văn, bậc Độc giác, bậc Bồ-tát, bậc Như Lai khá đối trong ấy sanh nghi hoặc do dự.**

**Thiện Hiện! Nếu trọn nên các hành trạng tướng như thế, phải biết đấy là Bất thối chuyển Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**--- o0o ---**